

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NHÀ BÈ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2023/DS-ST

Ngày: 27-3-2023

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thanh Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Quốc Xuân
- Bà Trần Thị Bích Liên

*Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 214/2022/DSST ngày 13/10/2022 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2023/QĐXXST-DS ngày 20/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 215/2023/QĐST-DS ngày 08/03/2023 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà **Vũ Thị Ngọc T**, sinh năm 1989; Địa chỉ tạm trú: **439/82/5 H, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh**. (Có mặt)

*Bị đơn:* Bà **Huỳnh Thị kim H**, sinh năm 1985; địa chỉ: **2 tổ F, ấp E, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh** (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 16/09/2020 và các biên bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn Bà **Vũ Thị Ngọc T** trình bày:*

Ngày 24/06/2022 bà **T** có cho ba **Huỳnh Thị Kim H1** mượn số tiền là: 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Trong thời hạn là 02 tháng bà **H1** sẽ hoàn trả lại cho bà (có giấy tờ công chứng tại **văn phòng C**). Nhưng đến nay đã quá thời hạn và bà đã điện thoại rất nhiều lần không nghe máy, khi đến nhà tìm và gặp để nói chuyện nhưng bà **H1** vẫn né tránh.

Nay bà **T** làm đơn này kính gửi Tòa án Nhân dân huyện Nhà Bè nhờ quý cơ quan xem xét giải quyết giúp bà và buộc bà **Huỳnh Thị Kim H1** hoàn trả lại số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) không có lãi xuất, và buộc bà **Huỳnh Thị Kim H1** phải hoàn trả lại số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) một lần.

*Tại phiên tòa:*

Nguyên đơn bà **Vũ Thị Ngọc T** giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 198 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, như lập hồ sơ vụ án, xác định đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, tổng đạt giấy triệu tập, các quyết định của Tòa án cho đương sự, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định, thành phần Hội đồng xét xử và trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn vắng mặt không tham gia tố tụng, không chấp hành các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ hợp đồng vay tiền ngày 24/06/2022 có đầy đủ chữ ký của bị đơn, do đó giấy vay nợ có hiệu lực pháp lý, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên trong giao dịch dân sự. Do đó việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả nợ số tiền 100.000.000 đồng là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 177; Điều 179; khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 463; 465 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự. Căn cứ Nghị quyết số 326 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của của đương sự, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:*

### **[1] Về tố tụng:**

Bà **Vũ Thị Ngọc T** khởi kiện yêu cầu bà **Huỳnh Thị Kim H1** trả số tiền bà **H1** vay 100.000.000 đồng trả ngay một lần ngay sau khi án có hiệu lực. Đây là tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản, bà **Huỳnh Thị Kim H1** cư trú tại **huyện N** nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc vắng mặt của đương sự: Bị đơn bà **Huỳnh Thị Kim H1** mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra ý kiến chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo thủ tục chung.

## **[2] Về nội dung:**

**2.1.** Theo Giấy mượn tiền có công chứng ngày 24/06/2022 thể hiện bà **Huỳnh Thị Kim H1** có mượn tiền của bà **Vũ Thị Ngọc T** số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), hạn 02 tháng sau tính từ ngày 24/06/2022, như vậy đến ngày 24/08/2022 mà không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ.

Đối với bị đơn bà **Huỳnh Thị Kim H1** đã được triệu tập hợp lệ để làm việc, hòa giải, tham gia phiên tòa, nhưng bà **H1** vẫn vắng mặt không có lý do nên không có cung cấp tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình và cũng không có ý kiến phản đối theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, việc bà **Vũ Thị Ngọc T** khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà **Huỳnh Thị Kim H1** trả số tiền nợ 100.000.000 đồng được Hội đồng xét xử chấp nhận.

**[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:** Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 70; Điều 71; Điều 72; Điều 147; Điều 225; Điều 264; Điều 266; Điều 267; Điều 269; Điều 271; Điều 273; Điều 278; Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357; Điều 466; Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu miễn giảm thu nộp quản lý sử dụng án phí lệ phí Tòa án do Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành ngày 31/12/2016.

### ***Tuyên xử:***

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn bà **Vũ Thị Ngọc T**.

Buộc bà **Huỳnh Thị Kim H1** có nghĩa vụ trả cho bà **Vũ Thị Ngọc T** số tiền 100.000.000 đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn bà **Huỳnh Thị Kim H1** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn bà **Vũ Thị Ngọc T** số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.500.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2022/0014259 ngày 13/10/2022 của

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Huyện Nhà Bè
- Thi Hành Án huyện Nhà Bè
- Đương sự
- Lưu (Hồ sơ, Vp ...)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Hồng Thị Thanh Loan**

